

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2023 tỉnh Tuyên Quang

30/01/2023

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Về sản xuất nông nghiệp (tính đến ngày 15/01/2023)

1.1. Trồng trọt

1.1.1. Sản xuất vụ đông

Đến thời điểm báo cáo bà con nông dân trong tỉnh đang khẩn trương thu hoạch diện tích cây màu vụ đông, giải phóng đất phục vụ cho công tác gieo trồng các loại cây trồng vụ xuân năm 2023. Kết quả cụ thể như sau:

Cây ngô đã thu hoạch được 3.280,7 ha, đạt 68,56%, cây khoai lang 808 ha đạt, 79,97%, cây rau đậu các loại 3.560 ha, đạt 79,29%.

1.1.2. Sản xuất vụ xuân

Theo kế hoạch, vụ xuân năm 2023 toàn tỉnh gieo cấy 18.488 ha lúa các loại. Để đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu giống lúa các loại phục vụ sản xuất, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã chuẩn bị đầy đủ số lượng các mặt hàng vật tư đáp ứng đầy đủ nhu cầu về giống sản xuất của người dân.

- Làm đất: Đến ngày 15/01/2023 các địa phương trong tỉnh đã làm đất được 11.081 ha.

- Gieo mạ: Toàn tỉnh gieo được 307.668 kg giống lúa các loại trong đó: Mạ Lúa lai gieo được 112.909 kg, mạ lúa thuần gieo được 194.759 kg.

1.2. Tình hình sinh vật gây hại

- Thời tiết diễn biến bất thường, tạo điều kiện thuận lợi để sâu bệnh phát triển gây hại đến cây trồng. Trong đó một số diện tích lúa – mạ xuân bị chuột, nấm mốc, thối nhũn, bệnh trắng lá gây hại rải rác. Diện tích ngô bị sâu đục bắp, đốm lá, khô vằn, châu chấu, chuột gây hại rải rác. Trên cây chè, cây cam bị nhiễm rầy xanh nhẹ, bọ trĩ, bọ xít, nhện đỏ, nhện trắng gây hại ở mức trung bình.

- Trước tình hình sinh vật gây hại cây trồng nêu trên, ngành chức năng đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn bà con nông dân thực hiện việc gieo cấy đúng khung thời vụ, chăm sóc cây trồng; thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sâu bệnh hại cây trồng, kịp thời hướng dẫn cách phòng trừ, giảm thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

1.3. Về chăn nuôi

1.3.1. Về số lượng đàn gia súc, gia cầm tháng 01/2023

Đàn trâu tổng đàn là 90.050 con, giảm 1,82% (giảm 1.671 con) so với cùng kỳ năm 2022; đàn bò 39.307 con, tăng 5,85% (tăng 2.174 con); đàn lợn 549.704 con, tăng 1,46% (tăng 7.890 con); đàn gia cầm 7.198,74 nghìn con, tăng 3,78% (tăng 262,30 nghìn con).

1.3.2. Về sản phẩm đàn gia súc, gia cầm

Đàn trâu sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 612,44 tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2022; đàn bò đạt 150,1 tấn, tăng 6%; đàn lợn 5.718,30 tấn, tăng 3,89%; đàn gia cầm 1.669,09 tấn, tăng 7,24%.



1.3.3. Về công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm

Trong tháng, trên địa bàn các huyện, thành phố xuất hiện một số gia súc, gia cầm ốm do mắc các bệnh Tụ huyết trùng; ký sinh trùng, chương bụng đầy hơi, sán lá gan (đàn trâu, bò), tiêu chảy, lép tở, phân trắng lợn con (đàn lợn); Niucatson, THT, cầu trùng... (đối với đàn gia cầm), số gia súc mắc bệnh đã được nhân viên thú y xã phát hiện, điều trị khỏi 25/25 con, trong đó: Trâu, bò: 09/09 con; đàn lợn: 16/16 con. Về công tác phòng chống dịch lợn tả Châu phi: Trong tháng bệnh không phát sinh.

1.3.4. Công tác kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật

Tại các trạm Kiểm dịch đã thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn không cho vận chuyển động vật và sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc vào địa bàn tỉnh, kết quả đã kiểm tra: 200 lượt phương tiện vận chuyển, trong đó: Số đủ thủ tục: 200 lượt, cụ thể: 55 chuyến vận chuyển 8.388 con lợn, 122 chuyến vận chuyển 122.502 con gia cầm.

1.3.5. Công tác kiểm soát giết mổ, và kiểm tra vệ sinh thú y

Công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y được các trạm Chăn nuôi và Thú y phân công, bố trí cán bộ thường xuyên duy trì, kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm sản phẩm gia súc trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ được kiểm tra, kết quả đã kiểm soát giết mổ được: 181 con trâu, bò và 5.618 con lợn.

1.4. Về sản xuất lâm nghiệp

1.4.1. Công tác trồng rừng

Với quyết tâm hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2023, tỉnh đã chỉ đạo các địa phương trong tỉnh, tích cực triển khai công tác trồng, chăm sóc rừng chính vụ và trồng cây phân tán; đã trồng được 4,6 ha rừng trồng tập trung; chuẩn bị điều kiện cho Tết trồng cây năm 2023.

LÂM NGHIỆP (so với cùng kỳ 2022)



Rừng trồng mới
tập trung (Ha)

4,6



Sản lượng gỗ
khai thác (m3)

42.640

1.4.2. Khai thác gỗ rừng trồng

Toàn tỉnh khai thác được 42.640,12 m³ gỗ, tăng 4,69% so với cùng kỳ năm 2022.

1.4.3. Công tác quản lý bảo vệ rừng

- Tỉnh đã xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Quý Mão 2023; thời gian từ 9 giờ 30 phút ngày 30/01/2023 (tức ngày mùng 9 tháng Giêng) với số lượng khoảng 3.000 cây trong đó 2.930 cây Keo (Lai mô hoặc Tai tượng hạt ngoại); 70 cây bản địa (cây Chò chỉ, Đinh, Lim... cao trên 1 m có đánh số thứ tự) đảm bảo tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thường xuyên cảnh báo nguy cơ cháy rừng, đẩy mạnh tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy rừng; lực lượng chức năng đã tăng cường kiểm tra, kiểm soát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi xâm hại rừng. Theo báo cáo của Chi cục Kiểm lâm tỉnh, trong tháng trên địa bàn toàn tỉnh không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Số vụ chặt phá rừng là 01 vụ diện tích chặt phá 0,75 ha, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng, đã kiểm tra, phát hiện và xử lý tịch thu 0,094 m³ gỗ các loại; phạt hành chính và bán thanh lý tài sản 21,37 triệu đồng (đã thu nộp ngân sách 9,37 triệu đồng).

2. Sản xuất công nghiệp

2.1. Chỉ số phát triển công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng tăng 22,46% so với cùng kỳ, giảm 11,4% so với tháng trước, chủ yếu do đây là thời điểm các doanh nghiệp tập trung sản xuất các loại hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán, cụ thể như sau: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 34,49%; giảm 14,39%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 26,09%, giảm 17,16%; khai khoáng giảm 11,82%, giảm 28,88%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 28,4%, tăng 48,99%.

CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP (IIP) THÁNG 01/2023

TOÀN NGÀNH ↑ 22,46%



↓ **11,82%**
Khai khoáng



↓ **28,4%**
Sản xuất và
phân phối điện



↑ **34,49%**
Công nghiệp chế
biến, chế tạo

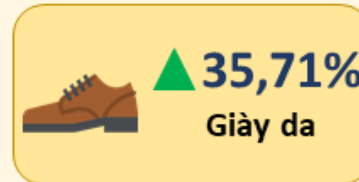


↑ **26,09%**
Cung cấp nước,
quản lý và xử lý
rác thải, nước thải

2.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so với cùng kỳ năm trước như: Xi măng đạt 130.000 tấn, tăng 45,05%; hàng may mặc xuất khẩu đạt 3.030 nghìn sản phẩm, tăng 16,8%; giày da đạt 570 nghìn đôi, tăng 35,71%; gỗ tinh chế đạt 3.837 m³, tăng 17,72%. Tuy nhiên, cũng có một số sản phẩm công nghiệp giảm so với cùng kỳ như: Điện thương phẩm đạt 89 triệu Kwh, giảm 0,1%; điện sản xuất đạt 108 triệu Kwh, giảm 34,38%; đường kính đạt 2.500 tấn, giảm 24,67%; bột barit đạt 500 tấn, giảm 85,91%; bột Felspat đạt 11.200 tấn, giảm 30,23%; nước máy thương phẩm đạt 625 nghìn m³, giảm 3,98%,...

SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU THÁNG 01/2023



3. Kết quả thu ngân sách nhà nước tháng 01 năm 2023

3.1. Kết quả thu ngân sách

Tổng thu nội địa tháng 01/2023 ước thực hiện là 180 tỷ đồng, đạt 6,2% dự toán, giảm 48,7% so với cùng kỳ.

Số thu nội địa trừ tiền sử dụng đất và xổ số ước thực hiện tháng 01/2023 là 152,4 tỷ đồng, đạt 6,6% dự toán, giảm 41,9% so với cùng kỳ.

3.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả thu

- Thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giảm so với cùng kỳ do đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 chuyển sang thu năm 2023 thấp hơn so với cùng kỳ.
- Thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước giảm so với cùng kỳ.

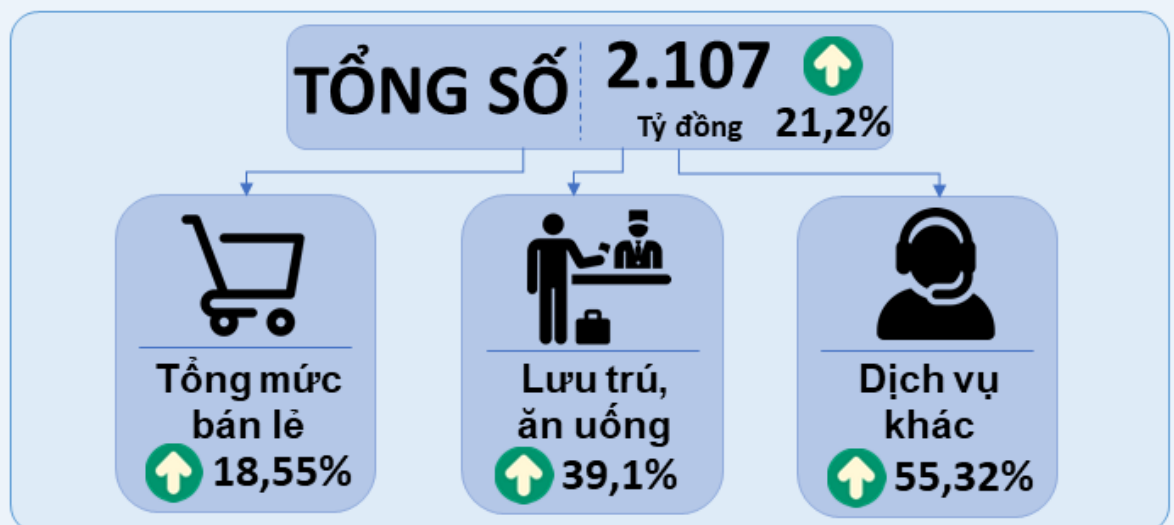
4. Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước thực hiện tháng 1 năm 2023 đạt 178.822 triệu đồng, tăng 28,57% so với cùng kỳ. Trong đó: Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 162.104 triệu đồng, tăng 28,90%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện đạt 13.585 triệu đồng, tăng 30,85%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã đạt 2.836 triệu đồng, tăng 4,38%.

5. Thương mại và Dịch vụ

5.1. Doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch và doanh thu dịch vụ khác

TỔNG MỨC BÁN LẺ, DOANH THU DỊCH VỤ THÁNG 01/2023



5.1.1. Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Ước đạt 1.853.285 triệu đồng, tăng 18,55% so với cùng kỳ, tăng 6,37% so với tháng trước, cụ thể như sau: Lương thực thực phẩm đạt 769.405 triệu đồng, tăng 23,21%, tăng 6,06%; hàng may mặc đạt 113.702 triệu đồng, tăng 31,48%, tăng 6,76%; đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình đạt 155.046 triệu, tăng 18,24%, tăng 6,03%; gỗ và vật liệu xây dựng đạt 213.910 triệu đồng, tăng 12,99%, tăng 0,75%; phương tiện đi lại, trừ ô tô con (kể cả phụ tùng) đạt 79.234 triệu đồng, tăng 7,34%, tăng 7,33%; xăng, dầu các loại đạt 215.510 triệu đồng, tăng 11,43%, tăng 7,22%; hàng hoá khác đạt 129.255 triệu đồng, tăng 16,17%, tăng 15,44%; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác đạt 72.156 triệu đồng, tăng 10,36%, tăng 9,68%,....

5.1.2. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và doanh thu dịch vụ khác

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 162.686 triệu đồng, tăng 39,10 % so với cùng kỳ, tăng 8,47% so với tháng trước. Trong đó: Doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 11.935 triệu đồng, tăng 30,54%, tăng 17,52%; dịch vụ ăn uống ước đạt 150.751 triệu đồng, tăng 39,83%, tăng 7,81%.

- Doanh thu nhóm dịch vụ khác trong tháng ước đạt 91.079 triệu đồng, tăng 55,32% so với cùng kỳ, tăng 4,13% so với tháng trước. Trong đó: Doanh thu Dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ đạt 15.203 triệu đồng, tăng 24,64%, tăng 0,05%; giáo dục và đào tạo đạt 2.911 triệu đồng, tăng 21,75%, tăng 0,38%; kinh doanh bất động sản đạt 2.520 triệu đồng, tăng 17,61%, tăng 0,28%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí đạt 19.655 triệu đồng, tăng 84,38%, tăng 4,83%, dịch vụ khác đạt 33.984 triệu đồng, tăng 56,76%, tăng 6,15%,...

5.2. Giá cả

- Tháng 01/2023, trùng với dịp Tết Nguyên đán nhu cầu tiêu dùng của người dân về các mặt hàng thiết yếu; đồ dùng gia đình tăng làm cho chỉ số giá tháng này có

xu hướng tăng nhẹ so với tháng trước. Ước tính CPI tháng 01 năm 2023 tăng 0,58% so với tháng trước, tăng 6,04% so với cùng kỳ năm trước.



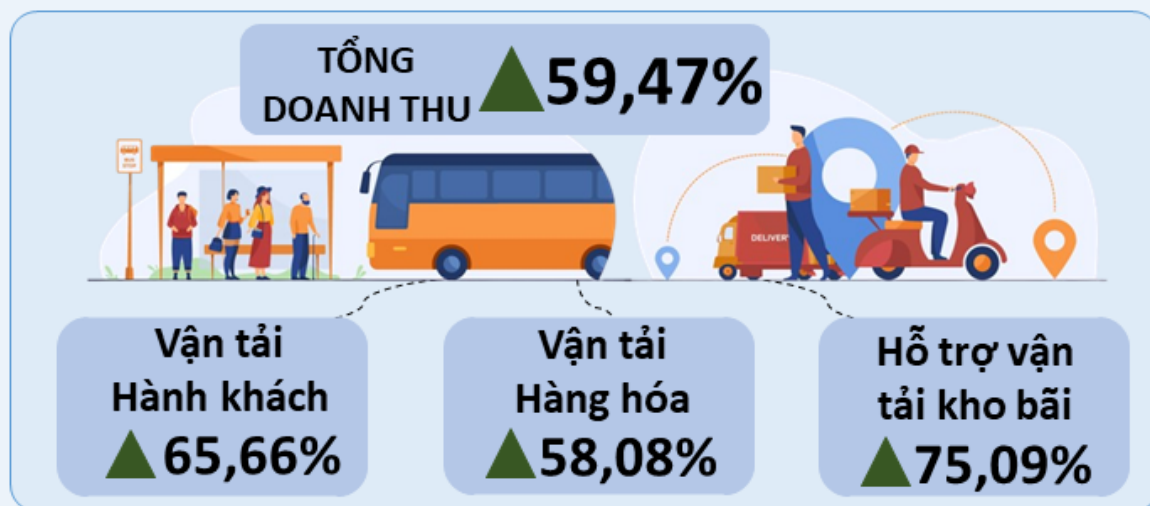
Trong số 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính thì có 09/11 nhóm hàng tăng so với tháng trước, bao gồm những nhóm hàng sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,45% do nhu cầu ăn uống dịp Tết Nguyên đán tăng; đồ uống, thuốc lá tăng 3,05% do nhu cầu mua sắm những đồ dùng, thực phẩm thiết yếu phục vụ cho dịp Tết của người dân; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,29% do là trong tháng xảy ra các đợt rét nên nhu cầu mua sắm hàng may mặc, giày dép của người dân tăng cao; thiết bị đồ dùng gia đình tăng 0,73% do đang bước vào các đợt rét, nhiệt độ xuống thấp khiến nhu cầu mua sắm, sử dụng các loại hàng hóa sưởi ấm của người dân tăng, làm giá một số mặt hàng này tăng nhẹ; thuốc và dịch vụ y tế tăng 1,28% do nhu cầu về thuốc và khám chữa bệnh thời điểm giao mùa tăng; bưu chính viễn thông tăng 0,01%; giáo dục tăng 0,13%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,45%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 2,44%... Có 02/11 nhóm hàng có mức giá giảm so với tháng trước là: Nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,74%; giao thông giảm 1,22% do giá xăng, dầu điều chỉnh giảm.

- Chỉ số giá vàng giảm 3,09% so với cùng tháng năm trước, tăng 0,91% so với tháng trước.

- Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 3,4% so với cùng tháng năm trước, giảm 1,18% so với tháng trước.

6. Vận tải hàng hóa và hành khách

DOANH THU VẬN TẢI THÁNG 01/2023



6.1. Doanh thu vận tải kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải

- Ước tính doanh thu vận tải kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 1 đạt 303.115 triệu đồng, tăng 59,47% so với cùng kỳ, tăng 3,47% so với tháng trước. Trong đó: Doanh thu từ vận tải hành khách ước đạt 52.601 triệu đồng, tăng 65,66% và tăng 5,61%; doanh thu từ vận tải hàng hóa đạt 249.989 triệu đồng, tăng 58,08% và tăng 3,03%; dịch vụ hỗ trợ vận tải kho bãi đạt 326 triệu đồng, tăng 75,09% và tăng 1,34%,..

6.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

- Khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 822 nghìn hành khách, tăng 60,89% so với cùng kỳ và tăng 4,17% so với tháng trước; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 66.042 nghìn lượt hành khách.km, tăng 26,56% và tăng 4,43%.

- Khối lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 1.659 nghìn tấn, tăng 47,08% so với cùng kỳ và tăng 2,74% so với tháng trước; khối lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 105.317 nghìn tấn.km, tăng 62,06% và tăng 2,5%.

7. Về du lịch

Trong tháng 01/2023, thu hút được 136.500 lượt khách du lịch; đạt 5% kế hoạch, tăng 98% so với cùng kỳ; tổng thu từ khách du lịch đạt 165 tỷ đồng; đạt 6% kế hoạch, tăng 175% so với cùng kỳ.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Công tác lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp

- Trong tháng tạo việc làm cho 592 người lao động, đạt 2,7% kế hoạch và tăng 120,9% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó: Lao động được tạo việc làm tại tỉnh: 394 người, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 10 người; làm việc tại các tỉnh, thành phố trong nước: 188 người.

LAO ĐỘNG VIỆC LÀM THÁNG 01/2023



- Đã thực hiện tư vấn giới thiệu việc làm, học nghề cho 1.209 lao động; đăng tải 33 lượt thông tin tuyển lao động, tuyển sinh trên website, cổng thông tin điện tử Trung tâm Dịch vụ việc làm.

2. Công tác đảm bảo chế độ chính sách và an sinh xã hội, phòng chống các tệ nạn và tình hình lương thưởng Tết của người lao động tại các doanh nghiệp

2.1. Công tác đối với người có công với cách mạng

Tỉnh đã triển khai các hoạt động tặng quà của Chủ tịch nước và quà của tỉnh đối với người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Tổng số là 18.344 suất quà, với tổng trị giá trên 7,6 tỷ đồng. Trong đó: Quà của Chủ tịch nước: 8.011 suất, số tiền 2,5 tỷ đồng; Quà của tỉnh: 8.673 suất, số tiền 4,5 tỷ đồng; quà của cấp huyện, cấp xã: 552 suất, số tiền trên 0,2 tỷ đồng; quà do các tổ chức, cá nhân tặng: 1.108 suất, số tiền 0,4 tỷ đồng. Lãnh đạo tỉnh cũng đã tổ chức thăm, tặng quà đối với 36 người có công với cách mạng tiêu biểu nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão.

2.2. Công tác bảo trợ xã hội và phòng chống các tệ nạn xã hội

- Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách xã hội cũng được tỉnh hết sức quan tâm, chú trọng, duy trì chi trả trợ cấp thường xuyên cho trên 38.000 đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng. Hỗ trợ lương thực cho các hộ bị thiếu lương thực nhân dịp Tết Nguyên đán và dịp giáp hạt năm 2023, dự kiến là 257.340 kg gạo để hỗ trợ 5.624 hộ với 17.156 nhân khẩu. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cũng triển khai các hoạt động thăm, tặng quà các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh. Đến ngày 13/01/2023 các đơn vị, tổ chức, cá nhân đã trao tặng 18.467 suất quà cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác, với tổng trị giá trên 10,7 đồng.

- Duy trì công tác tiếp nhận, quản lý, điều trị và chuẩn bị các điều kiện tổ chức vui xuân, đón tết cho học viên đang cai nghiện tại Cơ sở trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão năm. Trong tháng đã tiếp nhận 08 người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc tại cơ sở; cấp giấy chứng nhận hoàn thành cai nghiện cho 03 học viên;

01 người bị cơ quan chức năng khởi tố, bắt tạm giam do vi phạm pháp luật. Tiếp tục duy trì quản lý 144 học viên cai nghiện ma túy (trong đó số có mặt cai nghiện tại Cơ sở 133 học viên, trốn cai 10 học viên, 01 học viên đi chữa bệnh tại bệnh viện tỉnh).

2.3. Về tình hình lương thưởng Tết của người lao động và việc quản lý lao động tại doanh nghiệp, khu công nghiệp

- Tiền lương bình quân năm 2022 của người lao động tại các doanh nghiệp có báo cáo trên địa bàn tỉnh: 6.174.000 đồng/người/tháng (cao hơn năm 2021 là 436.000 đồng). Trong đó: Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: 8.855.000 đồng/người/tháng; Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, chi nhánh thuộc Tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty Nhà nước trên địa bàn tỉnh: 8.911.000 đồng/người/tháng; Doanh nghiệp dân doanh: 5.010.000 đồng/người/tháng; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 5.724.000 đồng/người/tháng.

- Thưởng Tết Dương lịch 2023: Mức thưởng bình quân người lao động tại doanh nghiệp báo cáo có kế hoạch thưởng: 1.113.000 đồng/người (cao hơn năm 2022: 358.000 đồng). Trong đó: Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: 500.000 đồng/người; Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Chi nhánh thuộc Tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty Nhà nước trên địa bàn tỉnh: 1.188.000 đồng/người; Doanh nghiệp dân doanh: 874.000 đồng/người; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 350.000 đồng/người.

- Thưởng Tết Nguyên đán 2023: Mức thưởng bình quân người lao động tại doanh nghiệp báo cáo có kế hoạch thưởng: 3.420.000 đồng/người (cao hơn năm 2022: 244.000 đồng). Trong đó: Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: 2.000.000 đồng/người; Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Chi nhánh thuộc Tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty Nhà nước trên địa bàn tỉnh: 4.379.000 đồng/người; Doanh nghiệp dân doanh: 5.958.000 đồng/người; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 2.857.000 đồng/người.

- Tình hình nợ lương 2022: Tổng số doanh nghiệp nợ lương: 03 doanh nghiệp với tổng số lao động bị nợ lương: 270 người, tổng số tiền lương nợ: 2.860 triệu đồng.

3. Hoạt động giáo dục và đào tạo

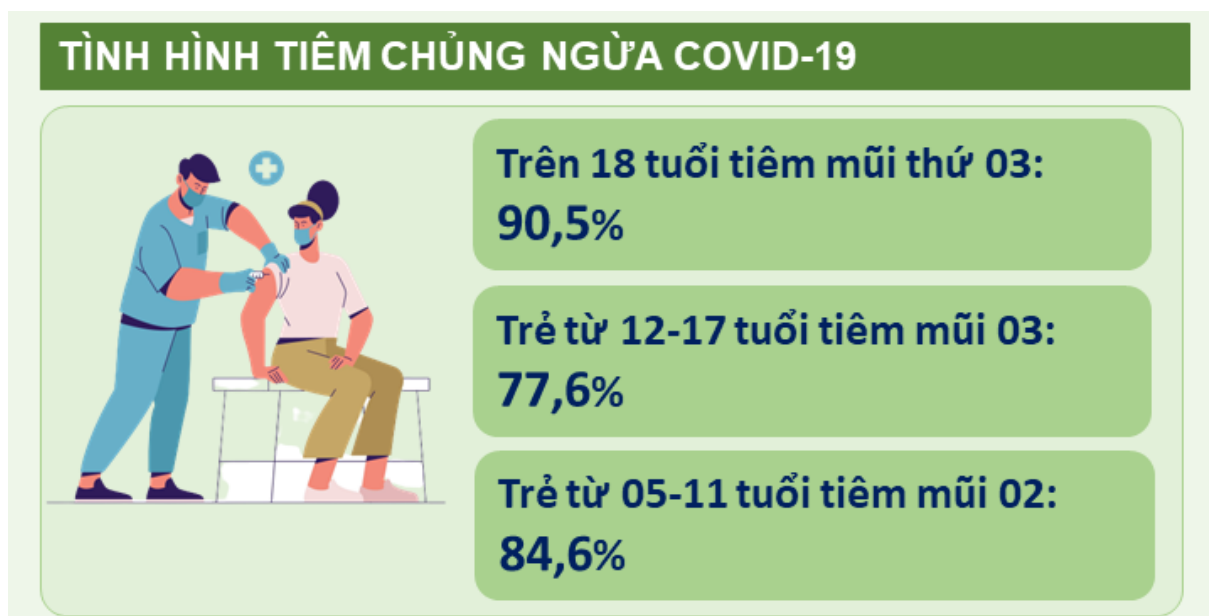
Trong tháng, các trường học trên địa bàn tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 73 năm Ngày truyền thống học sinh - sinh viên Việt Nam (09/01/1950 – 09/01/2023). Các hoạt động mít tinh, kỷ niệm Ngày truyền thống học sinh - sinh viên được tổ chức đã góp phần khơi dậy truyền thống tốt đẹp và tinh thần hiếu học trong học sinh, sinh viên.

Các đơn vị, trường học đã tổ chức phân công lực lượng trực trong dịp Tết, phối hợp với lực lượng công an, chính quyền địa phương đảm bảo an toàn tuyệt đối về cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; tổ chức ký cam kết với học sinh, cha mẹ học sinh về thực hiện nghiêm Luật Giao thông đường bộ; Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; quy định về quản lý, sử dụng pháo; tổ chức “Tết trồng

cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” góp phần xây dựng trường học xanh, sạch đẹp, thân thiện, tích cực...

4. Hoạt động y tế

- Để đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19, tỉnh đã thực hiện tăng cường công tác phòng, chống dịch dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa lễ hội 2023. Các đơn vị trên địa bàn tỉnh tăng cường theo dõi, bám sát tình hình dịch bệnh và tổ chức triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch đảm bảo chủ động, sẵn sàng và kịp thời ứng phó với các diễn biến có thể xảy ra của dịch bệnh; tăng cường kiểm tra dịch với các trường hợp nhập cảnh về từ các khu vực bùng phát dịch, từ các nơi xuất hiện các biến thể mới, nguy hiểm của SARS-CoV-2; đẩy mạnh giám sát tại cộng đồng, tại các cơ sở khám, chữa bệnh và giám sát phát hiện sớm các biến thể của SARS-CoV-2. Tập trung tiếp tục thúc đẩy công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; thường xuyên rà soát để đảm bảo các nhóm nguy cơ, nhất là người cao tuổi, người có bệnh lý nền, người suy giảm miễn dịch,... được tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; đẩy mạnh tiêm chủng vắc xin cho trẻ em từ 05 tuổi đến dưới 12 tuổi.



Về tình hình tiêm chủng vắc xin Covid-19 tính đến ngày 10/01/2023: Tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên: Tỷ lệ tiêm mũi 1 là 100% (510.833 người còn 6.475 người chống chỉ định chưa tiêm); tiêm đủ 2 mũi là 99,6% (513.182 người); có 79.200 người được tiêm bổ sung để hoàn thành liều cơ bản; tỷ lệ tiêm mũi 3 là 90,5% (459.822 người); hoàn thành tiêm mũi 04 cho đối tượng ưu tiên, số người được tiêm mũi 04 là 248.934 người.

+ Tiêm cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi: Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt trên 99,1%, tiêm đủ 02 mũi đạt 100%, tiêm mũi 3 là 77,6% (61.030 trẻ).

+ Tiêm cho trẻ từ 05 đến dưới 12 tuổi: Tỷ lệ tiêm mũi 01 đạt 99,9% các huyện, thành phố đạt tỷ lệ trên 95%; tiêm 02 mũi là 84,6% (96.688 trẻ), hiện chưa có phản ứng phụ hoặc tai biến xảy ra.

- Đề đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão, các ngành chức năng và các địa phương trong tỉnh đã và đang kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, giúp nhân dân đón Tết an toàn. Theo đó, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết, các cơ sở chế biến thực phẩm. Đồng thời, chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm... tập trung kiểm tra việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm như: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn; giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm; quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm; nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm; giấy cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường... Đồng thời lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định khi cần thiết. Qua đó, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

5. Hoạt động văn hoá - thể dục, thể thao

- Lĩnh vực văn hoá: Tổ chức triển lãm tranh cổ động tám lớn (80 mẫu tranh) kỷ niệm 93 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023), mừng xuân Quý Mão năm 2023 tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuyên Quang. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh được triển khai; tổ chức Hội báo Xuân Quý Mão 2023; tuyên truyền, tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão, năm 2023; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đón trên 110 đoàn khách; phục vụ trên 14.000 lượt khách thăm quan tại Khu di tích lịch sử Tân Trào, Khu di tích lịch sử Kim Quan, Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đại hội II của Đảng tại Kim Bình, Quảng trường Nguyễn Tất Thành.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân và các cơ quan, đơn vị ra quân vệ sinh môi trường, chỉnh trang đô thị nhân dịp đón Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, cổ động, treo băng zôn, cờ rực rỡ ở các tuyến phố. Đồng thời, tuyên truyền vận động các hộ kinh doanh sửa sang cửa hàng, bật đèn chiếu sáng, đèn trang trí, đặc biệt các hộ kinh doanh ăn uống thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ; tham gia tổng vệ sinh đường phố, khu dân cư... tạo cảnh quan sạch đẹp đón chào năm mới.

- Về thể dục thể thao: Tổ chức các hoạt động thể thao mừng Đảng, mừng Xuân; tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh năm 2023, giải bóng chuyền hơi toàn tỉnh năm 2023.

6. Một số hoạt động khác

Trong tháng, tỉnh hoàn thành triển khai thực hiện đợt cao điểm “90 ngày, đêm” triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng

sau ngày 31/12/2022 và tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Theo đó, lực lượng Công an các cấp đảm bảo dữ liệu dân cư “Đúng, đủ, sạch, sống”, cấp Căn cước công dân, tài khoản định danh điện tử, “làm sạch” các dữ liệu chuyên ngành... Các chỉ tiêu được phân loại, rà soát, giao chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành đến từng đơn vị cấp xã, phường, thị trấn; các tổ công tác cấp Căn cước công dân lưu động được thành lập; tăng cường, điều chuyển thiết bị, bố trí nhân lực cho các đơn vị còn nhiều chỉ tiêu đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả: Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân cho 53.852 trường hợp, đạt 99,94% (còn lại 31 trường hợp do công dân già yếu, mắc bệnh hiểm nghèo, tai biến, bị tâm thần...); tổng số hồ sơ định danh điện tử mức 2 đã được thu nhận là 168.411 hồ sơ, tính đến ngày 28/12/2022 tổng kích hoạt mức 2 đạt 52,81%, kích hoạt mức 1 đạt 20,03%, xếp hạng thứ 5 trên toàn quốc về chỉ tiêu đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử,...

7. Tình hình an toàn giao thông và phòng chống cháy, nổ



7.1. Về an toàn giao thông

Tháng 01 năm 2023, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 10 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 02 người và làm bị thương 08 người.

So với cùng kỳ năm trước: Số vụ tai nạn giao thông tăng 25%; số người bị thương tăng 14,29%; số người chết giảm 33,33%.

7.2. Về cháy, nổ

Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ cháy, nổ nào.

CỤC THỐNG KÊ TUYÊN QUANG